TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 407/2020/DSPT
Ngày: 21/10/2020
V/v: "*Tranh chấp chia thừa kế*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đinh Như Lâm

Các Thẩm phán: Bà Hoàng Thị Thu Lan

Ông Đỗ Minh Hoàng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hiền – Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Mai Thanh- Kiểm sát viên.

Ngày 21/10/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 369/2019/DSPT ngày 02/12/2019 về việc "Tranh chấp chia thừa kế";

Do bản án dân sự sơ thẩm số 39/2019/DS-ST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2020/QĐ-PT ngày 11/02/2020 giữa các đương sự:

1. **<u>Nguyên đơn</u>:**

1.1. Bà Phạm Thị Vượng; sinh năm: 1954. Vắng mặt tại phiên tòa.

1.2. Bà Phạm Thị Liễu; sinh năm: 1959. Vắng mặt tại phiên tòa.

Bà Vượng, bà Liễu cùng trú tại: Số 5 phố Nguyễn Khánh Toàn, Tổ 6 phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

1.3. Ông Phạm Văn Vỳ; sinh năm: 1961. Vắng mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Số 44 Nguyễn Khánh Toàn, Tổ 5 phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

1.4. Bà Phạm Thị Uyên; sinh năm: 1965. Vắng mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Số 18 phố Nguyễn Khánh Toàn, Tổ 3 phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

1.5. Ông Phạm Văn Dân; sinh năm: 1966. Vắng mặt tại phiên tòa.

Trú tại: Số 5 phố Nguyễn khánh Toàn, Tổ 6 phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo uỷ quyền của các đồng nguyên đơn:

1. Bà Trần Thị Bích Hợp; sinh năm: 1962. Có mặt tại phiên tòa

Trú tại: Số 5 Tổ 6 phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

2. Ông Trần Quốc Hùng; sinh năm: 1987. Vắng mặt tại phiên tòa.

Địa chỉ liên hệ: Phòng 9 tầng 37 A7 khu đô thị An Bình, thành phố Giao Lưu, 232 phố Phạm Văn Đồng, quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn Vỳ là Công ty Luật TNHH Hiếu Hùng; người đại diện theo pháp luật ông Lê Hiếu - Chức vụ: giám đốc; công ty cử bà Đoàn Thị Hồng, sinh năm: 1995 tham gia phiên tòa; địa chỉ liên hệ: Tầng 7 số nhà 31 tổ 6A, phố Vũ Ngọc Phan, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội. Bà Hồng có mặt tại phiên tòa.

2. <u>Bị đơn</u>: Anh Đoàn Văn Thông; sinh năm: 1970; hộ khẩu thường trú: Thôn Nội, xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội; trú tại: Số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm, vụ án có nội dung như sau:

Tại đơn khởi kiện ngày 20/10/2017, đơn sửa đổi bổ sung đơn khởi kiện ngày 07/5/2019, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, các đồng nguyên đơn – bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân do anh Trần Quốc Hùng là đại diện trình bày:

Cụ Nguyễn Hữu Hành và cụ Cao Thị Tít kết hôn có ba người con chung là bà Nguyễn Thị Thái (sinh năm: 1929), ông Nguyễn Văn Hảo (sinh năm: 1937), ông Nguyễn Hữu Hòa (sinh năm: 1947). Cụ Hành, cụ Tít chết đã lâu. Bà Thái chết năm 1988, ông Hòa chết năm 1968, ông Hảo chết năm 2016. Ông Hảo, ông Hòa không có vợ, con. Bà Thái có chồng là Phạm Văn Đãn, có 05 người con chung là Phạm Thị Vượng, Phạm Thị Liễu, Phạm Văn Vỳ, Phạm Thị Uyên, Phạm Văn Dân. Ông Đãn chết năm 2005.

Ông Hảo có một căn hộ tại số 448B Nhà D5 Tập thể Quỳnh Lôi nay là số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội. Năm 2016 ông Hảo đột ngột qua đời, khi chết không để lại di chúc. Anh Đoàn Văn Thông là người ở nhờ đã làm thủ tục mai táng và hiện đang chiếm giữ nhà đất của ông Hảo. Sau khi biết tin ông Hảo mất các ông bà đã xuống có đơn với tổ dân phố và nói chuyện với anh Thông để các ông bà được đứng ra làm ma cho ông Hảo nhưng không được sự đồng ý. Sau khi mai táng cho ông Hảo xong, các ông bà đã nhiều lần xin anh Thông bàn giao tro cốt của ông Hảo để các ông bà chôn cất nhưng anh Thông không đồng ý và cũng không cho ông bà vào nhà. Ngôi nhà của ông Hảo còn là nơi thờ cúng ông bà ngoại và cậu liệt sỹ. Vậy mà anh Thông đã tự ý chiếm đoạt nhà, việc mai táng để cậu yên nghỉ chưa thực hiện xong. Nay ông bà làm đơn đề nghị Tòa án xem xét, buộc anh Thông trả lại nhà

đất tại số 448D Nhà D Tập thể Quỳnh Lôi, nay là số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội cho các ông bà. Buộc anh Thông phải bàn giao lại tro cốt của ông Hảo, không gây cản trở để gia đình ông bà đưa ông Hảo về nơi an nghỉ cuối cùng.

Ngày 07/5/2019 các ông bà có đơn sửa đổi, bổ sung đơn khởi kiện, cụ thể: xin rút lại yêu cầu buộc anh Đoàn Văn Thông trả lại tro cốt của ông Nguyễn Văn Hảo để làm thủ tục mai táng tại quê nhà, thay vào đó ông bà yêu cầu Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng phân chia di sản thừa kế mà ông Nguyễn Văn Hảo để lại.

Đề nghị Tòa án phân chia cho ông Phạm Văn Dân được hưởng hiện vật toàn bộ di sản trên và ông Dân có trách nhiệm thanh toán giá trị kỷ phần cho bà Vượng, bà Liễu, bà Uyên, ông Vỳ. Ngoài ra các đồng nguyên đơn không có yêu cầu nào khác.

***Tại bản tự khai, đơn trình bày, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn là anh Đoàn Văn Thông trình bày*:**

Từ năm 1993 anh được tuyển vào đào tạo diễn viên tại Nhà hát cải lương Trung ương nay là Nhà hát cải lương Việt Nam, anh được ông Nguyễn Văn Hảo nhận làm con nuôi. Lý do ông Hảo không lập gia đình là vì bệnh tật nên đã nhận anh làm con nuôi để chăm sóc, giúp đỡ và ông Hảo tạo điều kiện giúp đỡ anh ăn học cho tới khi anh trưởng thành, đi làm có lương. Còn anh giúp ông Hảo khi ốm đau bệnh tật, đi viện, sửa chữa nhà cửa. Khi ông Hảo lâm bệnh nhiều lần anh phải đưa ông đi bệnh viện chữa trị bệnh tim mạch tại Bệnh viện Thanh Nhàn. Khi ông Hảo còn sống, hàng năm vào dịp tết thanh minh anh đều đưa ông về quê ở Cổ Nhuế để thắp hương các cụ. Ông Hảo có ba chị em, em trai là Nguyễn Hữu Hòa – Liệt sỹ đã hy sinh trong kháng chiến tại mặt trận phía Nam, còn chị gái là Nguyễn Thị Thái đã mất cách đây mấy chục năm. Khi chị gái còn sống giữa hai chị em có mâu thuẫn tranh chấp tới mức đoạn tuyệt tình cảm, từ mặt nhau. Nay chỉ có mấy người anh em họ liên quan về phía nhà ông chú của ông Hảo, rất nhiều lần anh cho ông Hảo đi viện anh đều gọi điện báo cho mấy cô chú biết nhưng không có ai đến. Ngày mồng 04/02/2016 anh phải đưa ông Hảo vào viện cấp cứu và đến 16h ông Hảo mất tại Bệnh viện Thanh Nhàn. Đến trưa ngày hôm sau có cô Thúy là chị em bên nội của ông Hảo và con trai tới đòi lo tang cho ông Hảo mặc kệ lời giải thích của bà con xóm phố và các bác cán bộ Ủy ban nhân dân phường nói về lời căn dặn của ông Hảo. Anh đã trả lại cho mẹ con cô Thúy giấy tờ và chìa khóa nhà. Nhưng đến 19h mẹ con cô Thúy báo lại là họ hàng bên nội đã bàn bạc không lo tang cho ông Hảo vì sợ không làm đúng như lời căn dặn và di chúc của ông Hảo và trả lại giấy tờ, chìa khóa để anh lo tang lễ cho ông theo đúng nguyện vọng của ông. Trước ngày ông Hảo mất 01 ngày, vào chiều ngày 03/02/2016 có ba đồng chí cán bộ phường là bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt (Bí thư Chi bộ Cụm dân cư số 4), bà Lê Thị Liên (Trưởng ban công tác mặt trận Cụm dân cư số 4), bà Dương Thị Thuận (Tổ trưởng Tổ 4B), ba bà đến chúc tết vì ông Hảo thuộc diện gia đình chính sách, thờ cúng liệt sỹ, lúc đó ông Hảo đã dặn dò và nói nguyện vọng của ông. Đó chính là di chúc của ông Hảo đã được cán bộ phường xác nhận và công chứng tại trụ sở Văn phòng Luật sư Trường Giang và trụ sở Văn phòng Công chứng Bảo Việt. Ông Hảo đã dặn dò và nói nguyện vọng sau cùng của ông là cho anh căn nhà tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường

Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội. Từ trước đó, ông Hảo đã đưa cho anh giữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà do Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng cấp ngày 26/01/2011 đứng tên ông Hảo và các giấy tờ khác như sổ lương, sổ bảo hiểm, sổ hộ khẩu, chứng minh nhân dân. Ông Hảo nhờ các ông bà cán bộ phường Quỳnh Lôi giúp đỡ và đó chính là lời di chúc bằng miệng của ông.

Khi anh đang làm thủ tục chuẩn bị lo tang lễ cho ông Hảo thì xuất hiện chị Trần Thị Bích Hợp tự giới thiệu là cháu dâu họ bên ngoại đến đòi chia sẻ cúng viếng và tang lễ, cản trở việc anh lo tang và đòi chìa khóa nhà, đòi lấy nhà của ông Hảo và chỗ thờ cúng liệt sỹ, nhiều lần gọi điện đe dọa, xúc phạm anh. Ủy ban nhân dân phường Quỳnh Lôi đã cử các ban ngành có thẩm quyền cùng bà con khu phố đã quyết định là anh đứng ra lo tang lễ cho ông Hảo theo đúng nguyện vọng của ông. Khi còn sống không thấy ông Hảo nhắc đến tên chị Hợp. Vì vậy, anh cũng không biết chị Hợp là ai. Nguyện vọng của anh là mong Tòa án xem xét, giải quyết vụ án đúng quy định pháp luật.

Tại Đơn yêu cầu phản tố ngày 24/6/2019, anh Đoàn Văn Thông trình bày:

Anh đề nghị Tòa án công nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo do bà Lê Thị Liên, bà Dương Thị Thuận xác nhận ngày 05/02/2016 tại Văn phòng Luật sư Trường Giang được Văn phòng Công chứng Bảo Việt chứng nhận có hiệu lực pháp luật.

Tại Đơn đề nghị ngày 09/7/2019, đại diện của các đồng nguyên đơn – anh Trần Quốc Hùng trình bày ý kiến về yêu cầu phản tố:

Các đồng nguyên đơn không đồng ý với yêu cầu phản tố của bị đơn và giấy xác nhận di chúc miệng của bà Thuận, bà Liên lập ngày 05/02/2016 vì:

+ Ngày 03/02/2016 nhân dịp tết Nguyên đán, bà Thuận, bà Liên đến thăm và chúc tết ông Hảo là diện chính sách thờ cúng liệt sỹ. Khi đó, ông Hảo có tâm sự rằng ông có ý nguyện để lại tài sản cho anh Đoàn Văn Thông. Tại thời điểm này ông Hảo vẫn khỏe mạnh, sáng suốt và minh mẫn, ông chưa có ý định lập di chúc hay đem tài sản tặng cho bất kỳ ai. Mặc dù, tại thời điểm này ông Hảo có đủ điều kiện về sức khỏe, ý chí để có thể lập di chúc, hơn nữa bà Liên, bà Thuận còn khuyên ông Hảo lập di chúc để đem chứng thực tại phường xã nhưng lúc này ông Hảo chưa muốn lập. Như vậy, việc ông Hảo có ý nguyện để lại tài sản cho anh Thông chỉ là dự định chưa phải là ý chí cuối cùng của ông. Theo khoản 1 Điều 629 Bộ luật Dân sự quy định về điều kiện để lập di chúc miệng là khi tính mạng một người bị cái chết đe dọa và không thể lập di chúc bằng văn bản thì có thể lập di chúc miệng. Lúc này ông Hảo chưa bị đe dọa đến tính mạng, ông vẫn ngồi nói chuyện vui vẻ, bình thường với mọi người, ý nguyện để lại tài sản cho anh Thông chỉ là câu chuyện vui giữa ông Hảo và các vị khách đến chơi nhà, do vậy giấy xác nhận di chúc miệng do bà Thuận và bà Liên tự lập ra ngày 05/02/2016 không đáp ứng điều kiện quy định tại khoản 1 Điều 629 Bộ luật Dân sự.

+ Theo quy định tại khoản 5 Điều 630 Bộ luật Dân sự quy định di chúc miệng được coi là hợp pháp nếu người di chúc miệng thể hiện ý chí cuối cùng của mình trước ít nhất hai người làm chứng và ngay sau khi người di chúc miệng

thể hiện ý chí cuối cùng, người làm chứng ghi chép lại, cùng ký tên hoặc điểm chỉ. Tại thời điểm ông Hảo thể hiện ý chí cuối cùng của mình, ông Hảo không mời bà Liên, bà Thuận đến nhà để chứng kiến việc để lại di chúc cho anh Thông, ông Hảo cũng không nói với bà Thuận, bà Liên là sẽ để lại tài sản cho anh Thông. Giấy xác nhận di chúc miệng của bà Thuận, bà Liên được lập nên chỉ là câu chuyện vui khi hai bà đến chơi nhà trong dịp tết nguyên đán. Mặt khác, khi ông Hảo chết, bà Thuận, bà Liên không xác nhận di chúc miệng ngay thời điểm đó mà mãi đến ngày 05/02/2016 sau khi ông Hảo chết hai ngày, bà Thuận, bà Liên mới đi xác nhận là có di chúc miệng và đem đi công chứng. Như vậy, di chúc miệng mà bà Thuận, bà Liên xác nhận không đảm bảo đủ điều kiện về di chúc miệng hợp pháp mà pháp luật quy định.

+ Giấy xác nhận của bà Thuận được chứng thực tại hai nơi, một là tại trụ sở Văn phòng Luật sư Trường Giang và trụ sở Văn phòng Công chứng Bảo Việt. Việc một văn bản chứng thực tại hai địa điểm khác nhau là không đúng quy định pháp luật về công chứng, chứng thực. Việc này càng chứng tỏ việc lập giấy xác nhận di chúc miệng này là sự đối phó, hợp thức hóa của anh Thông để chiếm đoạt toàn bộ tài sản của ông Hảo.

Vì vậy, đề nghị Tòa án bác bỏ yêu cầu phản tố của bị đơn, tuyên giấy xác nhận di chúc miệng này không có giá trị pháp lý.

***Tại các bản tự khai người làm chứng là bà Dương Thị Thuận, bà Lê Thị Liên trình bày*:**

Ngày 03/02/2016 (tức ngày 25 tết âm lịch) các bà gồm có: Bà Nguyễn Thị Bich Nguyệt - Bí thư chi bộ, bà Lê Thị Liên - Trưởng ban công tác mặt trận, bà Dương Thị Thuận - Tổ trưởng Tổ 4B, đến nhà ông Nguyễn Văn Hảo là gia đình thờ cúng liệt sĩ, để chúc tết gia đình chính sách. Sau khi các bà chúc tết xong thì ông Hảo có nói với các bà: Ông đang bị đau ở ngực (vì lâu nay ông Hảo mắc bệnh suy tim), ông nói tôi không biết có còn sống được bao lâu nữa nên tôi có giao sổ đỏ, các giấy tờ khác cho cháu Thông lâu nay vẫn ở đây với tôi và tôi đã coi cháu như con sau này tôi có chết thì cháu lo ma cho tôi và nó đưa tôi về quê nhà nó ở Mỹ Đức vì tôi không có vợ con nên nếu tôi có chết nhờ các bà lãnh đạo phường cùng cháu Thông lo liệu cho tôi. Sau khi ông Hảo nói xong thì bà Nguyệt có động viên và nhắc ông Hảo phải đi chữa bệnh, còn việc có cho cháu Thông tài sản thì ông phải ra phường làm thủ tục sang tên quyền sở hữu. Khi ông Hảo nói với các bà, ông Hảo hoàn toàn tỉnh táo nhưng sau đó anh Thông đưa ông Hảo đi bệnh viện Thanh Nhàn và đến chiều ngày 04 tháng 02 năm 2016 (tức ngày 26 Tết) thì ông Hảo chết tại bệnh viện.

Ngày 05/02/2016 bà Liên và bà Thuận đã ra Văn phòng Luật sư Trường Giang để làm thủ tục lập di chúc miệng cho ông Hảo, do bà Nguyệt đi lại khó khăn nên không đi và Luật sư cũng hướng dẫn chỉ cần hai người làm chứng là được nên bà Nguyệt không cùng xác nhận di chúc miệng của ông Hảo. Văn phòng Luật sư đã hướng dẫn về mặt thủ tục, tư vấn cho các bà, sau đó giới thiệu Công chứng viên của Văn phòng Công chứng Bảo Việt và mời Công chứng viên đến Văn phòng Luật sư Trường Giang làm thủ tục chứng nhận di chúc miệng của ông Hảo.

Khi ông Hảo còn sống các bà chỉ thấy bà Nguyễn Thị Bích là em họ bên nội của ông Hảo thỉnh thoảng qua lại thăm hỏi ông Hảo ngoài ra các bà không thấy bất kì ai khác đến thăm nom chăm sóc ông Hảo. Hàng ngày có anh Thông chăm lo chăm sóc cho ông Hảo, hai người coi nhau như bố con. Ông Hảo có nói chuyện và giới thiệu với các bà là anh Đoàn Văn Thông là con nuôi của ông. Các bà thấy anh Thông thường xuyên ở nhà ông Hảo chăm sóc ông Hảo rất tận tâm, coi như người cha của mình. Vì là công tác mặt trận nên các bà mới quen biết ông Hảo và anh Thông chứ các bà không có mối quan hệ họ hàng gì. Vì điều kiện sức khỏe nên các bà xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình Tòa án giải quyết vụ án, các buổi làm việc, phiên họp và hòa giải, các phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án.

***Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, người làm chứng là bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt trình bày*:**

Bà giữ chức Bí thư chi bộ khu dân cư D (nay là địa bàn dân cư số 4) phường Quỳnh Lôi từ năm 2012 đến năm 2017. Hàng năm đại diện các đoàn thể của khu dân cư có tổ chức đến thăm và chúc tết gia đình chính sách. Ông Nguyễn Văn Hảo (trú tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai) là gia đình thờ cúng liệt sỹ nên thuộc diện gia đình chính sách của địa phương. Ông Hảo thờ em trai là liệt sỹ Nguyễn Hữu Hòa. Chiều ngày 03/02/2016 (tức ngày 25/12/2015 âm lịch) bà cùng bà Dương Thị Thuận là tổ trưởng và bà Lê Thị Liên là trưởng ban công tác mặt trận địa bàn dân cư số 4, ba người đại diện của tổ dân cư đến chúc tết gia đình ông Nguyễn Văn Hảo. Sau khi chúc tết xong, ông Hảo có nói với các bà là: "Hiện tôi rất đau ngực (vì ông bị bệnh suy tim từ lâu), không biết sống chết được bao lâu, tôi đã dặn cháu Thông (anh Đoàn Văn Thông, sống với ông Hảo từ lâu, coi nhau như bố con), lâu nay vẫn ở với tôi, tôi coi như con, khi nào tôi chết thì cháu Thông đứng ra lo ma cho tôi và đưa tôi về quê nhà cháu để chôn, tôi đã về quê để thăm gia đình cháu, tôi rất ưng, tôi cũng đã xem đất ở quê của cháu Thông, tôi thấy rất tốt. Thông là người lo tang lễ cho tôi, còn nhà đất của tôi ở đây tôi cho cháu Thông. Tôi đã đưa Sổ đỏ quyền sử dụng đất và các giấy tờ cho cháu Thông". Bà có nói thêm với ông Hảo là ông phải ra phường làm giấy ủy quyền cho cháu Thông và động viên ông Hảo đi khám bệnh. Ông Hảo có nói lại là: "Cứ biết vậy thôi nhưng tôi vẫn trình bày với các bà vậy để nếu tôi có mệnh hệ gì thì nhờ các bà biết ý tôi mà giúp đỡ cho cháu". Khi đó sức khỏe của ông Hảo yếu và rất mệt nhưng đầu óc vẫn tỉnh táo, minh mẫn. Khi ông Hảo dặn lại các bà như vậy thì không có anh Thông ở đó. Đến 16h ngày hôm sau (26 tết) ông Hảo mất tại Bệnh viện Thanh Nhàn. Bà Thuận đã thông báo cho tôi tin đó. Sau đó bà Liên, bà Thuận có trao đổi với bà về việc ra phường công chứng để xác nhận lại di chúc miệng của ông Hảo. Nhưng bà từ chối vì bà bị đau chân, đi lại khó khăn mà bà là bí thư chi bộ, còn ông Hảo không phải là đảng viên, chỉ là công dân của tổ dân phố nên bà Liên, bà Thuận đứng ra xác nhận là phù hợp. Vì vậy mà bà đã không ra phòng công chứng để xác nhận di chúc miệng của ông Hảo cùng bà Liên, bà Thuận. Về mối quan hệ của ông Hảo và anh Thông, từ nhiều năm nay anh Thông ở cùng ông Hảo, có mối quan hệ thân thiết, anh Thông ở cùng chăm sóc hàng ngày và đưa ông Hảo đi khám chữa bệnh khi ông Hảo ốm đau. Ông Hảo vẫn nhận anh Thông là con của ông khi nói chuyện với các bà nhưng không làm thủ tục nhận con nuôi. Ông Hảo không có vợ con, quê ở Cổ

Nhuế. Quá trình sống ở đây, bà không thấy anh em họ hàng nào của ông Hảo qua lại, chỉ có bà Nguyễn Thị Bích là em họ thỉnh thoảng có qua lại thăm nom ông, ngoài ra không có ai khác. Về việc giấy tờ nhà đất và các giấy tờ khác của ông Hảo, từ sau khi ông Hảo mất, anh Thông có gọi điện báo tin cho anh em bên nội của ông Hảo. Khi anh em ông Hảo xuống thì anh Thông có giao giấy tờ nhà đất và các giấy tờ khác của ông Hảo cho anh em ông Hảo. Sau đó phía anh em ông Hảo không thống nhất được việc lo mai táng cho ông Hảo nên lại giao lại cho anh Thông, vì vậy anh Thông đã đứng ra lo ma chay cho ông Hảo và đưa đi hỏa táng ở Văn Điển. Anh Thông sống ở địa phương rất tốt, nhiệt tình tham gia phong trào của địa phương, chấp hành tốt chính sách và quy định của địa phương. Vì điều kiện sức khỏe nên bà xin được vắng mặt trong toàn bộ quá trình Tòa án giải quyết vụ án, các buổi làm việc, phiên họp và hòa giải, các phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án.

Tại bản tự khai, người làm chứng ông Đào Duy Hoằng - Công chứng viên Văn phòng Công chứng Bảo Việt trình bày:

Ngày 05/02/2016, Luật sư Lê Đăng Tùng - Trưởng Văn phòng Luật sư Trường Giang có liên hệ với Văn phòng Công chứng Bảo Việt với mục đích là chứng thực việc lập di chúc miệng của cụ Nguyễn Văn Hảo cho hai bà Dương Thị Thuận và bà Lê Thị Liên. Văn phòng Công chứng Bảo Việt đã cử ông là Công chứng viên thực hiện việc chứng thực đó. Ông đã đến Văn phòng Luật sư Trường Giang, tại đó bà Dương Thị Thuận và bà Lê Thị Liên đã viết Giấy xác nhận di chúc miệng của cụ Nguyễn Văn Hảo ghi lại ý nguyện của cụ Hảo, sau khi lập Giấy xác nhận di chúc miệng đó, hai bà đã kí tên xác nhận trước mặt ông, sau đó ông đưa hai Giấy xác nhận trên về Văn phòng Công chứng lập lời chứng đóng dấu và trả văn bản công chứng cho công dân.

Về quan hệ, ông là Công chứng viên không có bất cứ quan hệ thân thiết hay quan hệ xã hội nào với bà Liên, bà Thuận, ông Thông, ông Hảo. Ông cam đoan việc chứng thực chữ ký, điểm chỉ tại hai văn bản Giấy xác nhận di chúc miệng là khách quan, đúng sự thật, đúng quy định pháp luật. Vì điều kiện công tác nên ông xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, phiên tòa tham gia xét xử vụ án.

Tại bản tự khai, người làm chứng ông Lê Đăng Tùng - Trưởng Văn phòng Luật sư Trường Giang trình bày:

Ngày 05 tháng 02 năm 2016 Văn phòng Công chứng Bảo Việt có chứng thực Giấy xác nhận di chúc miệng cho bà Lê Thị Liên, bà Dương Thị Thuận đối với trường hợp ông Nguyễn Văn Hảo tại địa phương chết không để lại di chúc. Hai văn bản này ghi chứng thực tại trụ sở Văn phòng Công chứng Bảo Việt và Văn phòng Luật sư Trường Giang. Thời điểm đó, sau khi ông Hảo chết, hai bà Lê Thị Liên, Dương Thị Thuận đến Văn phòng Luật sư Trường Giang hỏi về di chúc miệng của ông Hảo, ông đã tư vấn và giới thiệu cho Công chứng viên Đào Duy Hoằng - Văn phòng Công chứng Bảo Việt. Trong quá trình thực hiện việc công chứng, bà Liên, bà Thuận cùng Công chứng viên Hoằng có thực hiện tại Văn phòng Luật sư Trường Giang. Ông đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Ông xin được vắng mặt tại các buổi làm việc, các phiên tòa xét xử vụ án.

Bản án dân sự sơ thẩm số 39/2019/DSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng đã Xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân đối với anh Đoàn Văn Thông về việc chia thừa kế theo pháp luật di sản của ông Nguyễn Văn Hảo là nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

2. Chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Đoàn Văn Thông đối với bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân về việc yêu cầu công nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo là hợp pháp.

3. Công nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo do bà Lê Thị Liên và bà Dương Thị Thuận ghi chép lại tại Giấy xác nhận di chúc miệng ngày 05/2/2016, được Văn phòng Công chứng Bảo Việt chứng thực ngày 05/02/2016 là hợp pháp.

4. Di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo có hiệu lực pháp luật từ ngày 04/02/2016.

5. Về nội dung di chúc: Xác định anh Đoàn Văn Thông là người thực hiện nghĩa vụ lo tang lễ cho ông Nguyễn Văn Hảo và đưa ông Nguyễn Văn Hảo về quê anh Đoàn Văn Thông tại xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội để chôn cất.

Xác định anh Đoàn Văn Thông là người được hưởng thừa kế di sản là nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội của ông Nguyễn Văn Hảo.

Anh Đoàn Văn Thông có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên nhà đất theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận về việc thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí, quyền kháng cáo, quyền thi hành án của các đương sự.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 20/9/2019 các đồng nguyên đơn kháng cáo, đề nghị cấp phúc thẩm sửa toàn bộ bản án sơ thẩm theo hướng chia thừa kế theo pháp luật đối với căn nhà số 9, ngách 204/3 phố Hồng Mai, Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

Tại phiên hôm nay:

Người đại diện theo ủy quyền của ông Phạm Văn Vỳ- nguyên đơn là chị Đoàn Thị Hồng trình bày vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo

và trình bày luận cứ để bảo vệ quyền lợi cho nguyên đơn đề nghị Hội đồng xét xử Bác yêu cầu phản tố của bị đơn ông Đoàn Văn Thông theo đơn phản tố ngày 24/6/2019; buộc ông Đoàn Văn Thông trả lại căn nhà số 9, ngách 204/3 phố Hồng Mai, Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội. Để các nguyên đơn thờ cúng ông Hòa, ông Hảo.

Người đại diện theo ủy quyền của các đồng nguyên đơn là bà Trần Thị Bích Hợp trình bày thống nhất với lời trình bày của bà Đoàn Thị Hồng không có ý kiến gì khác.

Bị đơn là anh Đoàn Văn Thông giữ nguyên yêu cầu phản tố và đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết nội dung vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên toà phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng, đầy đủ các bước tố tụng theo quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi nghị án.

Các đương sự chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đơn kháng cáo của các đồng nguyên đơn làm trong hạn luật định và đã nộp tạm ứng án phí đầy đủ nên được coi là hợp lệ về hình thức.

Về nội dung: Sau khi phân tích nội dung vụ án, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, không chấp nhận kháng cáo của bị đơn, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa Nhận thấy:

1. Về hình thức: Các đồng nguyên đơn làm đơn kháng cáo trong hạn luật định, đã nộp dự phí kháng cáo về hình thức là hợp lệ.

Tại phiên tòa ngày hôm nay các đương sự không xuất trình được thêm tài liệu, chứng cứ gì mới.

2. Về nội dung: xét kháng cáo của các đồng nguyên đơn.

2.1. Về huyết thống:

Ông Nguyễn Văn Hảo sống không có vợ con, bố mẹ đẻ của ông Nguyễn Văn Hảo là cụ Nguyễn Hữu Hành và cụ Cao Thị Tít đã chết từ lâu. Ông Hảo có ba chị em ruột là bà Nguyễn Thị Thái, sinh năm: 1929 và ông Nguyễn Hữu Hòa, sinh năm: 1947. Bà Thái chết năm 1988, ông Hòa chết năm 1968 là liệt sỹ. Ông Hòa không có vợ con, bà Thái có chồng là ông Phạm Văn Đãn, sinh năm: 1923; ông Đãn chết năm 2005. Bà Thái và ông Đãn có 05 người con đẻ là: bà Phạm Thị Vượng, sinh năm: 1957; bà Phạm Thị Liễu, sinh năm: 1959; ông Phạm Văn Vỳ,

sinh năm: 1961; bà Phạm Thị Uyên, sinh năm: 1965; ông Phạm Văn Dân, sinh năm: 1966 ngoài ra bà Thái không có con đẻ, con nuôi nào khác. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 676 Bộ luật Dân sự năm 2005 xác định bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân là người thuộc hàng thừa kế thứ ba của ông Nguyễn Văn Hảo. Vì vậy, bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân có quyền khởi kiện yêu cầu chia thừa kế đối với tài sản của ông Hảo là phù hợp với Điều 186 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

2.1. Về thời hiệu khởi kiện:

Ông Nguyễn Văn Hảo chết ngày 04/02/2016, căn cứ khoản 1 Điều 633 Bộ luật Dân sự năm 2005; Hội đồng xét xử xác định thời điểm mở thừa kế cuả ông Nguyễn Văn Hảo là ngày 04/02/2016. Ngày 26/10/2017 bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân nộp đơn khởi kiện yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật di sản của ông Nguyễn Văn Hảo. Căn cứ Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015 vụ án còn thời hiệu khởi kiện.

Tại Đơn khởi kiện đề ngày 20/10/2017 các bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân đề nghị Tòa án chia thừa kế theo pháp luật di sản của ông Hảo, yêu cầu anh Đoàn Văn Thông trả lại nhà số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội và trả lại tro cốt của ông Hảo cho các ông bà.

Ngày 07/5/2019 các đồng nguyên đơn có Đơn sửa đổi, bổ sung yêu cầu khởi kiện, nội dung: Xin rút yêu cầu buộc anh Đoàn Văn Thông trả lại tro cốt của ông Nguyễn Văn Hảo để các ông bà mai táng tại quê nhà và thay vào đó là yêu cầu Tòa án phân chia di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn Hảo theo quy định pháp luật. Việc rút một phần yêu cầu khởi kiện và thay đổi yêu cầu khởi kiện của các đồng nguyên đơn là phù hợp với Điều 5 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 nên Tòa án cấp sơ thẩm chấp nhận là có căn cứ.

2.3. Về di sản thừa kế :

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án cũng như các lời trình bày của các đương sự Hội đồng xét xử xét thấy di sản của ông Nguyễn Văn Hảo để lại là nhà đất tại địa chỉ Căn hộ 448b, nhà D5, Tập thể Quỳnh Lôi (số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội) đã được Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 455534 ngày 26/01/2011 đứng tên ông Nguyễn Văn Hảo. Ngoài ra ông Hảo không để lại tài sản nào khác.

2.4. Xét yêu cầu chia thừa kế theo pháp luật của các đồng nguyên đơn và yêu cầu phản tố của bị đơn:

Các đồng nguyên đơn yêu cầu Tòa án phân chia di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn Hảo để lại là nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội theo quy định pháp luật. Cụ thể, phân chia cho ông Phạm Văn Dân được hưởng hiện vật toàn bộ di sản trên và ông Dân có trách nhiệm thanh toán giá trị kỷ phần cho bà Vượng, bà Liễu, bà Uyên, ông Vỳ. Ngoài ra các đồng nguyên đơn không có yêu cầu nào khác.

Đối với yêu cầu phản tố của bị đơn, các đồng nguyên đơn không chấp nhận, không đồng ý hai giấy xác nhận di chúc miệng do bà Lê Thị Liên, bà Dương Thị Thuận tự viết ra ngày 05/02/2016 vì không đáp ứng điều kiện quy định của Bộ luật Dân sự. Đề nghị Tòa án bác yêu cầu phản tố của bị đơn, tuyên hai giấy xác nhận di chúc miệng không có giá trị pháp lý.

Trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm bị đơn là anh Đoàn Văn Thông xuất trình cho Tòa án hai bản Giấy xác nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo do bà Lê Thị Liên và bà Dương Thị Thuận ghi lại tại Văn phòng Luật sư Trường Giang và được Văn phòng Công chứng Bảo Việt chứng thực ngày 05/2/2016. Anh Thông cho rằng đó chính là di chúc của ông Hảo đã được cán bộ phường xác nhận và công chứng tại trụ sở Văn phòng Luật sư Trường Giang và trụ sở Văn phòng Công chứng Bảo Việt. Anh Thông đề nghị Tòa án công nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo tại hai Giấy xác nhận trên là hợp pháp.

Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Về mối quan hệ của ông Hảo và anh Thông: Qua lời khai của anh Thông bà Liên, bà Thuận, bà Nguyệt, bà Bích (em họ của ông Hảo) thì giữa anh Thông và ông Hảo tuy không đến cơ quan Nhà nước để làm thủ tục nhận cha – con nuôi nhưng do ông Hảo không có vợ con nên từ nhiều năm nay anh Thông đã qua lại sinh sống cùng ông Hảo, hai người nhận nhau là bố con. Hằng ngày anh Thông đi làm còn tối về với ông Hảo, chăm sóc ông khi ốm đau, đưa ông đi khám chữa bệnh. Khi ông Hảo chết anh Thông là người đứng ra lo ma chay cho ông Hảo.

Về sức khỏe của ông Hảo tại thời điểm lập di chúc miệng: Bà Liên, bà Thuận, bà Nguyệt cùng trình bày: Ngày 03/02/2016 khi cán bộ đại diện các ban ngành của phường đến chúc tết ông Hảo, do ông Hảo bị bệnh suy tim lâu ngày nên rất yếu. Tuy nhiên, ông Hảo vẫn nói chuyện, trao đổi với các bà được. Đến ngày 04/02/2016 ông Hảo phải vào Bệnh viện Thanh Nhàn cấp cứu và đến 16h cùng ngày ông Hảo chết. Như vậy, có thể xác định tại thời điểm ngày 03/02/2016 ông Hảo rất yếu và không thể tự mình lập di chúc được nhưng đầu óc ông Hảo vẫn minh mẫn, tỉnh táo.

Về người làm chứng là bà Lê Thị Liên, bà Dương Thị Thuận, bà Nguyễn Thị Bích Nguyệt: Bà Liên, bà Thuận, bà Nguyệt không có quan hệ họ hàng với ông Hảo, không phải là người thừa kế theo di chúc hoặc theo pháp luật của ông Hảo, không phải là người có quyền, nghĩa vụ tài sản liên quan đến nội dung ý nguyện, di chúc của ông Hảo. Các bà đều là những người đại diện các ban ngành có uy tín tại địa phương nơi ông Hảo sinh sống. Vì vậy, việc bà Liên, bà Thuận là người làm chứng là phù hợp với Điều 654 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Về việc ghi chép lại di chúc miệng và công chứng: Theo quy định của pháp luật thì việc lập di chúc miệng phải trước mặt ít nhất hai người làm chứng, trong thời hạn năm ngày làm việc, kể từ ngày người di chúc miệng thể hiện ý chí cuối cùng thì di chúc phải được công chứng hoặc chứng thực.

Ngày 03/02/2016 ông Hảo có di chúc miệng với các bà Liên, Nguyệt,Thuận. Ngày 04/02/2016 ông Hảo chết. Ngày 05/02/2016 bà Liên, bà Thuận đã ghi lại di chúc miệng của ông Hảo và đã ký tên, điểm chỉ trong Giấy xác nhận di chúc miệng tại Văn phòng Luật sư Trường Giang Giang. Sau đó, cán

bộ công chứng đã đưa hai văn bản trên về trụ sở Văn phòng Công chứng Bảo Việt để lập lời chứng đóng dấu và trả văn bản công chứng cho công dân.

Như vậy, việc ghi chép lại di chúc miệng và việc công chứng này là phù hợp với Điều 44, Điều 46 Luật Công chứng năm 2014 và khoản 5 Điều 652 Bộ luật Dân sự năm 2005.

Về nội dung di chúc miệng: Nguyện vọng của ông Hảo là giao tài sản của mình là nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội cho anh Đoàn Văn Thông, anh Thông có nghĩa vụ đứng ra lo tang lễ và đưa ông Hảo về quê của anh Thông tại xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, Hà Nội để chôn cất. Hội đồng xét xử xét thấy nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội được Ủy ban nhân dân quận Hai Bà Trưng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BC 455534 ngày 26/01/2011 đứng tên ông Nguyễn Văn Hảo. Nhà đất trên thuộc quyền sở hữu và sử dụng hợp pháp của ông Hảo. Vì vậy, ông Hảo có quyền định đoạt tài sản của mình. Thực tế sau khi ông Nguyễn Văn Hảo mất anh Đoàn Văn Thông đã thực hiện các nội dung đúng như di chúc miệng mà ông Nguyễn Văn Hảo để lại,

Hội đồng xét xử xét thấy những lời ông Hảo nói với bà Nguyệt, bà Liên, bà Thuận cho thấy đó là mong muốn, nguyện vọng và ý chí của ông Hảo khi bản thân ông hiểu được tình trạng sức khỏe của mình đã rất yếu, không biết còn sống được bao lâu nữa. Nguyên đơn cho rằng đó là lời nói chuyện, tâm sự với những người khách đến chơi nhà trong dịp tết không phù hợp với thực tế vì sau khi nói với các bà Nguyệt, bà Liên, bà Thuận hôm trước thì hôm sau ông Hảo chết. Rõ ràng, ý nguyện này của ông Hảo cũng phù hợp với việc trên thực tế ông Hảo đã giao toàn bộ các giấy tờ tùy thân và giấy tờ nhà đất của ông cho anh Thông giữ.

Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở xác định di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo do bà Lê Thị Liên và bà Dương Thị Thuận ghi chép lại được Văn phòng Công chứng Bảo Việt chứng thực là hợp pháp, phù hợp với các Điều 651, 652, 654 Bộ luật Dân sự năm 2005. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân đối với anh Đoàn Văn Thông về việc chia thừa kế theo pháp luật di sản của ông Nguyễn Văn Hảo là nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội; chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Đoàn Văn Thông đối với bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân về việc yêu cầu công nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo là hợp pháp là có căn cứ. Như vậy, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của các đồng nguyên đơn. Nhận định của cấp sơ thẩm là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Về án phí:

Án phí sơ thẩm:

Do không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các đồng nguyên đơn nên các đồng nguyên đơn phải chịu án phí không có giá ngạch là 300.000 đồng.

Bà Vượng, bà Liễu là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn án phí dân sự dân sự sơ thẩm.

Bị đơn là anh Thông được nhận lại số tiền tạm ứng án phí phản tố đã nộp.

Án phí phúc thẩm: Do giữ nguyên bản án sơ thẩm nên ông Vỳ, bà Uyên, ông Dân phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Bà Vượng, bà Liễu là người cao tuổi (trên 60 tuổi) nên được miễn án phí dân sự dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 308; Điều 147; Điều 148 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 5, khoản 5 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 39, Điều 71, Điều 72, khoản 1 Điều 147, Điều 186, Điều 235, Điều 266, Điều 271, Điều 273, Điều 278, Điều 280 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 633, các Điều 646, 647, 648, 649, 651, 652, 654, Điều 667, điểm c khoản 1 Điều 676 Bộ luật Dân sự năm 2005;

- Căn cứ Điều 623 Bộ luật Dân sự năm 2015;

- Căn cứ các Điều 44, 46, 48, 49 Luật Công chứng năm 2014;

- Căn cứ Điều 2 Luật Người cao tuổi năm 2009;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Xử:

1. Giữ nguyên sơ thẩm số 39/2019/DSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng và quyết định cụ thể như sau:

1.1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân đối với anh Đoàn Văn Thông về việc chia thừa kế theo pháp luật di sản của ông Nguyễn Văn Hảo là nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội.

1.2. Chấp nhận yêu cầu phản tố của anh Đoàn Văn Thông đối với bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân về việc yêu cầu công nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo là hợp pháp.

1.3. Công nhận di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo do bà Lê Thị Liên và bà Dương Thị Thuận ghi chép lại tại Giấy xác nhận di chúc miệng ngày 05/2/2016, được Văn phòng Công chứng Bảo Việt chứng thực ngày 05/02/2016 là hợp pháp.

1.4. Di chúc miệng của ông Nguyễn Văn Hảo có hiệu lực pháp luật từ ngày 04/02/2016.

1.5. Về nội dung di chúc: Xác định anh Đoàn Văn Thông là người thực hiện nghĩa vụ lo tang lễ cho ông Nguyễn Văn Hảo và đưa ông Nguyễn Văn Hảo về quê anh Đoàn Văn Thông tại xã Thượng Lâm, huyện Mỹ Đức, Thành phố Hà Nội để chôn cất.

Xác định anh Đoàn Văn Thông là người được hưởng thừa kế di sản là nhà đất tại số 9 Ngách 204/3 phố Hồng Mai, phường Quỳnh Lôi, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội của ông Nguyễn Văn Hảo.

Anh Đoàn Văn Thông có trách nhiệm đến cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục sang tên nhà đất theo quy định pháp luật.

Bác các yêu cầu khác của các đương sự.

2. Về án phí

2.1. Án phí dân sự sơ thẩm:

Bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu, ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 6.250.000 đồng theo Biên lai số AC/2015/0003245 ngày 07/11/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội tương ứng mỗi người đã nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.250.000 đồng.

Ông Phạm Văn Vỳ, bà Phạm Thị Uyên, ông Phạm Văn Dân mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự đã nộp là 1.250.000 đồng trong tổng số tiền tạm ứng án phí 6.250.000 đồng theo Biên lai số AC/2015/0003245 ngày 07/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng. Ông Vỳ, bà Uyên, ông Dân, mỗi người được nhận lại số tiền tạm ứng án phí là 950.000 đồng.

Bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Bà Vượng, bà Liễu, mỗi người được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.250.000 đồng.

Anh Đoàn Văn Thông được nhận lại số tiền tạm ứng án phí phản tố đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền số AA/2017/0002482 ngày 02/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

6.2. Án phí dân sự phúc thẩm:

Bà Phạm Thị Vượng, bà Phạm Thị Liễu không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

Ông Phạm Văn Vỳ, ông Phạm Văn Dân, bà Phạm Thị Uyên, mỗi người phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp tại các biên lai số AA/2017/0002836, số AA/2017/0002837, số AA/2017/0002838 cùng ngày 24/9/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDTP Hà Nội;*
- *Sở tư pháp TP Hà Nội;*
- *TAND quận Hai Bà Trưng;*
- *VKSND quận Hai Bà Trưng;*
- *Chi cục THADS quận Hai Bà Trưng;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu văn phòng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đinh Như Lâm